ChatGPT's results in Vietnamese National High School Graduation Examination: Civic Education

Authors:

Xuan-Quy DAO, EIU, quy.dao@eiu.edu.vn

2023 Illustration Examination

ChatGPT Feb 13 Version

Prompt (Câu hỏi)	ChatGPT's answer (Câu trả lời)
Câu 81. Theo quy định của pháp luật, một trong những nội dung thể hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc trên phương diện kinh tế là công dân thuộc các dân tộc đều được A. vay vốn để phát triển sản xuất.	Đáp án đúng là A. vay vốn để phát triển sản xuất. Theo điều 62 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, "Công dân thuộc các dân tộc đều được bình đẳng trước pháp luật, có quyền và nghĩa vụ giống nhau; được hưởng đầy đủ quyền lợi,
B. tham gia vào bộ máy nhà nước.C. ứng cử đại biểu Quốc hội.D. bình đẳng về cơ hội học tập.	chính sách ưu đãi và bảo vệ của Nhà nước. Nhà nước đảm bảo quyền bình đẳng giữa các dân tộc trên phương diện kinh tế, xã hội và văn hóa." Do đó, công dân thuộc các dân tộc đều được vay vốn để phát triển sản xuất, một trong những nội dung thể hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc trên phương diện kinh tế. Các đáp án khác không được quy định trong Hiến pháp.
Câu 82. Theo quy định của pháp luật, công dân có hành vi vô ý gây thương tích cho người khác là xâm phạm quyền được pháp luật bảo hộ về A. tính mạng, sức khỏe. B. danh dự, nhân phẩm. C. danh tính, địa vị. D. thân thế, sự nghiệp.	Đáp án đúng là A. tính mạng, sức khỏe. Theo điều 105 của Bộ luật Hình sự năm 2015, công dân có hành vi vô ý gây thương tích cho người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi này xâm phạm đến quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của người khác. Các đáp án B, C, D không được quy định trong pháp luật về quyền được pháp luật bảo hộ.
Câu 83. Theo quy định của pháp luật, một trong những nội dung của quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình là vợ, chổng có quyền	Đáp án đúng là C. sở hữu tài sản chung.

A. lạm dụng sức lao động của con.	Theo điều 36 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, vợ chồng trong
B. phân biệt đối xử giữa các con.	hôn nhân có quyền bình đẳng về tài sản. Tài sản chung của vợ chồng
C. sở hữu tài sản chung.	gồm những tài sản được tạo thành trong quá trình hôn nhân và tài sản
D. áp đặt công việc riêng.	mua bằng tiền lương, tiền công hoặc thu nhập từ lao động, sản xuất kinh
	doanh của từng vợ chồng, trừ tài sản riêng của mỗi bên.
	Các đáp án khác không được quy định trong Luật Hôn nhân và Gia đình.
Câu 84. Một trong những nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển	Đáp án đúng là D. Phòng, chống các tệ nạn xã hội.
các lĩnh vực xã hội được thể hiện ở việc làm nào sau đây của Nhà nước?	Một trong những nhiệm vụ cơ bản của Nhà nước trong phát triển các
A. Xuất, nhập khẩu mọi loại hàng hóa.	lĩnh vực xã hội là phòng chống các tệ nạn xã hội như ma túy, tội phạm,
B. Chuyển nhượng giấy phép kinh doanh.	bạo lực gia đình, tệ nạn mại dâm, đánh bạc, bệnh hoạn Điều này được
C. San bằng mọi nguồn lợi nhuận.	quy định trong nhiều văn bản pháp luật, trong đó có Luật Phòng chống
D. Phòng, chống các tệ nạn xã hội.	tệ nạn xã hội năm 2012.
	Các đáp án A, B, C không phù hợp với nội dung của pháp luật về phát
	triển các lĩnh vực xã hội.
Câu 85. Phát triển kinh tế là sự tăng trưởng kinh tế gắn liền với cơ cấu	Đáp án đúng là D. Công bằng xã hội.
kinh tế hợp lí, tiến bộ và	Phát triển kinh tế không chỉ đơn thuần là sự tăng trưởng kinh tế mà còn
A. chênh lệch thu nhập.	phải đảm bảo tính bền vững, cơ cấu hợp lí và phát triển công bằng. Phát
B. phân hóa giàu nghèo.	triển kinh tế công bằng đồng nghĩa với việc đảm bảo rằng mọi người có
C. phân chia lợi ích.	cơ hội tham gia vào quá trình phát triển kinh tế và hưởng lợi từ kết quả
D. công bằng xã hội.	đó. Các biện pháp phát triển kinh tế công bằng bao gồm tăng cường sự
	phân phối thu nhập, nâng cao trình độ dân trí, đầu tư vào các khu vực
	đang phát triển kém hơn và đảm bảo quyền truy cập vào các dịch vụ cơ
	bản như giáo dục và chăm sóc sức khỏe.
	Các đáp án A, B, C không phù hợp với tính chất của phát triển kinh tế.
	cut out unit, 2, c mong pau nep voi unit cam cam paut inter inimit to
Câu 86. Theo quy định của pháp luật, công dân báo cho cơ quan nhà	Đáp án đúng là A. Tố cáo.
nước có thẩm quyền về hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả là sử dụng	Công dân báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hành vi sản xuất,
quyền nào sau đây?	kinh doanh hàng giả là sử dụng quyền tố cáo, một quyền được quy định
A. Tố cáo.	tại Điều 8 của Luật Tố tụng hình sự năm 2015. Theo đó, mỗi công dân
B. Khiếu nại.	đều có quyền tố cáo những hành vi vi phạm pháp luật mà mình biết đến.
C. Kiến nghị.	Khi tiếp nhận tố cáo, cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ phải tiến hành
D. Phán quyết.	xác minh, điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

	Các đáp án B, C, D không phù hợp với trường hợp này.
Câu 87. Theo quy định của pháp luật, một trong những nội dung của quyền bình đẳng trong kinh doanh là mọi doanh nghiệp đều phải thực hiện nghĩa vụ A. thay đổi hình thức hợp tác. B. bảo vệ quyền lợi người lao động. C. sử dụng chuyên gia nước ngoài. D. mở rộng quy mô sản xuất.	Đáp án đúng là B. Bảo vệ quyền lợi người lao động. Một trong những nội dung của quyền bình đẳng trong kinh doanh là mọi doanh nghiệp đều phải thực hiện nghĩa vụ bảo vệ quyền lọi của người lao động, đảm bảo quyền lợi của người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Việc bảo vệ quyền lợi của người lao động bao gồm việc đảm bảo mức lương công bằng, cung cấp đầy đủ các điều kiện làm việc an toàn, bảo đảm quyền hưởng phúc lợi và các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động. Các đáp án A, C, D không phù hợp với nội dung của quyền bình đẳng trong kinh doanh.
Câu 88. Theo quy định của pháp luật, người dân bàn và quyết định việc đóng góp xây dựng quỹ khuyến học của thôn là thực hiện quyển tham gia quản lí nhà nước và xã hội ở phạm vi nào sau đây? A. Cơ sở. B. Toàn quốc. C. Cả nước. D. Quốc gia.	Đáp án: A. Cơ sở. Việc đóng góp xây dựng quỹ khuyến học của thôn là hoạt động tình nguyện của người dân và không bắt buộc. Điều này cũng không liên quan đến việc quản lí nhà nước và xã hội ở phạm vi toàn quốc hay quốc gia. Việc đóng góp này được coi là thể hiện quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội ở phạm vi cơ sở, nghĩa là ở cấp độ thôn, là một trong những nội dung của quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội của công dân.
Câu 89. Theo quy định của pháp luật, công dân được tự do sử dụng sức lao động của mình để tìm kiếm việc làm là một trong những nội dung của quyền bình đẳng trong lînh vực A. lao động. B. điều hành. C. an ninh. D. tổ chức.	Đáp án: A. lao động. Giải thích: Quyền tự do sử dụng sức lao động để tìm kiếm việc làm là một trong những nội dung của quyền bình đẳng trong lĩnh vực lao động, được quy định trong Hiến pháp năm 2013.
Câu 90. Theo quy định của pháp luật, công dân tự ý vào nhà của người khác là vi phạm quyền bất khả xâm phạm về A. thân thể.	Đáp án: B. chỗ ở. Giải thích: Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở được quy định tại điều 21 của Luật Nhà ở năm 2014 và được xem là quyền cơ bản của công

B. chỗ ở.	dân. Theo đó, mỗi cá nhân có quyền bảo vệ chỗ ở của mình và không ai
C. sự nghiệp.	được phép xâm phạm vào chỗ ở của người khác mà không có sự cho
D. danh tính.	phép của chủ sở hữu hoặc không có lý do pháp lý.
Câu 91. Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, khi cung nhỏ hơn cầu	Đáp án: D. nhu cầu tiêu dùng xã hội.
thì giá cả thị trường thường cao hơn	Giá cả thị trường phụ thuộc vào sự cân đối giữa cung và cầu của hàng
A. hao phí lao động cá biệt.	hóa. Khi nhu cầu tiêu dùng xã hội tăng cao hơn so với số lượng hàng
B. giá trị sử dụng.	hóa cung cấp, cầu vượt quá cung, dẫn đến giá cả tăng lên. Ngược lại,
C. giá trị hàng hóa.	khi cung hàng hóa vượt quá nhu cầu tiêu dùng, giá cả sẽ giảm xuống để
D. nhu cầu tiêu dùng xã hội.	thúc đẩy tiêu thụ.
Câu 92. Một trong những dấu hiệu cơ bản để xác định hành vi vi phạm	Đáp án: B. có hành vi trái pháp luật.
pháp luật là người vi phạm phải	Giải thích: Một trong những dấu hiệu cơ bản để xác định hành vi vi
A. có người đại diện bảo trợ.	phạm pháp luật là người vi phạm phải có hành vi trái pháp luật. Đây là
B. có hành vi trái pháp luật.	một trong những yếu tố cơ bản để xác định tính vi phạm của hành vi đó
C. tham gia hội thẩm nhân dân.	và quyết định xử lý hình thức phạt tùy theo mức độ nghiêm trọng của
D. tham gia bảo vệ hiện trường.	vi phạm.
Câu 93. Nội dung của văn bản quy phạm pháp luật do cớ quan cấp dưới	Đáp án đúng là: C. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
ban hành không được trái với nội dung của văn bản quy phạm pháp luật	Giải thích: Văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan cấp dưới ban hành
do cơ quan cấp trên ban hành là thể hiện đặc trưng nào sau đầy của pháp	phải tuân thủ và không được trái với văn bản quy phạm pháp luật do cơ
luật?	quan cấp trên ban hành. Điều này thể hiện tính xác định chặt chẽ về mặt
A. Tính bảo mật tuyệt đối về khuôn mẫu.	hình thức của pháp luật, đảm bảo tính pháp lý và trật tự pháp luật.
B. Tính chủ động tự định đoạt.	
C. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.	
D. Tính khái quát về thuật ngữ.	
Câu 94. Theo quy định của pháp luật, mỗi cử tri đều có một lá phiếu với	Đáp án: A. Bình đẳng.
giá trị ngang nhau là thể hiện nguyên tắc bầu cử nào sau đây?	Giá trị phiếu bầu của mỗi cử tri là ngang nhau, không phân biệt giàu
A. Bình đẳng.	nghèo, trí thức hay không trí thức, nam hay nữ, tôn giáo hay dân tộc,
B. Đại diện.	tuổi tác, vị trí, địa vị trong xã hội, đây chính là nguyên tắc bầu cử bình
C. Gián tiếp.	đẳng.
D. Ủy quyền.	
Câu 95. Cá nhân, tổ chức không làm những điều mà pháp luật cấm là	Đáp án: C. Tuân thủ pháp luật.
hình thức thực hiện pháp luật nào sau đây?	Giải thích: Tuân thủ pháp luật là hình thức thực hiện pháp luật cơ bản
A. Đề xuất kế hoạch.	và cần thiết nhất. Điều đó bao gồm việc không làm những điều mà pháp
B. Xây dựng kế hoạch.	luật cấm và thực hiện đầy đủ những điều mà pháp luật quy định.

C. Tuân thủ pháp luật.	
D. Thi hành pháp luật.	
Câu 96. Theo quy định của pháp luật, một trong những nội dung của	Đáp án đúng là: C. Bình đẳng về cơ hội học tập.
quyền học tập là mọi công dân đều được	Giá trị của quyền học tập là mỗi công dân đều có quyền được học tập,
A. thay đổi quy trình đào tạo.	được truyền đạt, tiếp thu kiến thức, kinh nghiệm, bồi dưỡng tư duy,
B. định đoạt quy trình tuyển sinh.	phẩm chất, tạo năng lực và đào tạo kỹ năng cần thiết cho bản thân và
C. bình đẳng về cơ hội học tập.	cho sự phát triển của đất nước. Một trong những nội dung cơ bản của
D. quyết định chính sách giáo dục.	quyền học tập là bình đẳng về cơ hội học tập, có nghĩa là tất cả mọi công
	dân đều có cơ hội truy cập và tiếp cận với giáo dục và học tập một cách
	bình đẳng, không bị phân biệt đối xử, kỳ thị, hay giới hạn về địa lý, giai
	cấp, tôn giáo, chủng tộc, giới tính và tình trạng sức khỏe.
Câu 97. Bất kì công dân nào đủ điều kiện theo quy định của pháp luật	Câu trả lời là C. thực hiện nghĩa vụ trước Nhà nước. Bình đẳng trong
đều được bình đẳng về hưởng quyền và phải	việc hưởng quyền là một trong những nguyên tắc cơ bản của pháp luật.
A. sử dụng thành thạo ngoại ngữ.	Công dân được bảo đảm bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt đối
B. tự học tập nâng cao trình độ.	xử dựa trên giới tính, tôn giáo, chủng tộc, nguồn gốc, giai cấp, tư cách,
C. thực hiện nghĩa vụ trước Nhà nước.	tình trạng kinh tế, xã hội, văn hóa, sức khỏe, hôn nhân, tuổi tác, hoàn
D. giải quyết việc làm ở địa phương.	cảnh cá nhân
Câu 98. Học sinh có năng khiếu thể thao đạt giải cao tại Hội khỏe Phù	Câu 98: Học sinh có năng khiếu thể thao đạt giải cao tại Hội khỏe Phù
Đồng toàn quốc được ưu tiên tuyển chọn vào các trường đại học thể dục	Đổng toàn quốc được ưu tiên tuyển chọn vào các trường đại học thể dục
thể thao là thể hiện nội dung nào sau đây của quyền được phát triển?	thể thao là thể hiện nội dung "Bồi dưỡng phát triển tài năng" của quyền
A. Được phổ cập giáo dục.	được phát triển.
B. Tham gia nghiên cứu khoa học.	
C. Bồi dưỡng phát triển tài năng.	
D. Hưởng bảo trợ xã hội.	
Câu 99. Theo quy định của pháp luật, công dân thực hiện hành vi xâm	Đáp án: D. chịu trách nhiệm hành chính.
phạm các quy tắc quản lí nhà nước, có mức độ nguy hiểm cho xã hội	Giải thích: Hành vi xâm phạm các quy tắc quản lí nhà nước có mức độ
thấp hơn tội phạm phải	nguy hiểm thấp hơn tội phạm, do đó không bị truy cứu trách nhiệm hình
A. từ bỏ mọi nhu cầu cá nhân.	sự mà chỉ phải chịu trách nhiệm hành chính theo quy định của pháp luật.
B. từ bỏ quyền thừa kế tài sản.	Việc từ bỏ mọi nhu cầu cá nhân hay quyền thừa kế tài sản không liên
C. chịu trách nhiệm hình sự.	quan đến việc thực hiện trách nhiệm hành chính hay trách nhiệm hình
D. chịu trách nhiệm hành chính.	sự.
Câu 100. Theo quy định của pháp luật, việc kiểm soát thư tín, điện thoại,	A. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
điện tín của cá nhân chỉ được thực hiện khi có quyết định của chủ thể	
nào sau đây?	

A. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền. B. Các tổ chức xã hôi nghề nghiệp. C. Người làm công tác truyền thông. D. Nhân viên thống kê bưu cục Câu 101. Để trở thành hàng hóa, sản phẩm thủ công mỹ nghệ cần phải Câu 101: Để trở thành hàng hóa, sản phẩm thủ công mỹ nghệ cần phải thỏa mãn một trong những điều kiên nào sau đây? thỏa mãn điều kiên A. Có công dung nhất đinh. Sản phẩm thủ công mỹ A. Có công dung nhất đinh. nghê là những sản phẩm được làm thủ công bởi các nghệ nhân, có giá B. Được giới thiệu, quảng cáo. trị thẩm mỹ cao và thường được sử dụng để trang trí, trưng bày. Việc C. Có bản quyền, thương hiệu. sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm này cũng được quy định bởi các quy định về bảo tồn di sản văn hóa, phát triển du lịch, văn hóa và thương D. Được ứng dung công nghê. mai. Câu 102. Theo quy định của pháp luật, công dân vị pham hành chính Câu 102: Theo quy đinh của pháp luật, công dân vị pham hành chính khi thực hiện hành vi nào sau đây? khi thực hiện hành vi nào sau đây? Đáp án: Tư ý hủy bỏ hợp đồng thuê nhà. A. Sản xuất trái phép chất ma túy. Giải thích: Tư ý hủy bỏ hợp đồng thuê nhà là hành vi vi pham hành B. Tổ chức bắt cóc con tin. chính trong lĩnh vực hợp đồng và bất đông sản. Việc này có thể gây thiệt C. Chiếm dung lòng đường đô thi. hai cho bên kia trong hợp đồng và cần phải chiu trách nhiệm hành chính D. Tư ý hủy bỏ hợp đồng thuê nhà. về hành vi này. Các hành vi còn lại trong các đáp án đều là các hành vi vi pham pháp luật hình sư. Câu 103. Theo quy định của pháp luật, người làm nhiệm vụ chuyển phát Đáp án: C. Công khai mã vận đơn. vi pham quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện Giới tình bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của khách hàng là một trong những quyền cơ bản của công dân, và người tín của khách hàng khi thực hiện hành vi nào sau đây? A. Giao thư nhầm địa chỉ. chuyển phát có trách nhiệm bảo vệ quyền này. Vi phạm quyền này khi công khai mã vận đơn có thể khiến thông tin cá nhân của khách hàng bị B. Điều chỉnh giá cước điện thoại. tiết lô. C. Công khai mã vân đơn. D. Niêm yết quy trình xử lý bưu phẩm. Câu 104. Theo quy đinh của pháp luật, công dân tuân thủ pháp luật khi Đáp án: C. Đăng kí hiến tặng nội tạng. Giải thích: Việc từ chối đăng kí hiến tăng nôi tang không được coi là vi từ chối thực hiện việc làm nào sau đây? A. Tổ chức lưu hành tiền giả. phạm pháp luật, tuy nhiên việc đăng kí hiến tặng nội tạng là một hành đông cao đẹp, mang tính nhân đao và có ý nghĩa to lớn đối với công B. Tham gia tư vấn hướng nghiệp. đồng. Các hành vi trong các phương án A, B, D đều liên quan đến các C. Đăng kí hiến tặng nội tạng. hành vi vi pham pháp luật và có thể bị xử lý hình sư hoặc hành chính D. Kê khai lí lịch cá nhân. tùy thuộc vào mức đô vi pham.

	I
Câu 105. Theo quy định của pháp luật, công dân thực hiện quyền học không hạn chế trong trường hợp nào sau đây? A. Đăng kí xét tuyển đại học. B. Bảo lưu quan điểm cá nhân. C. Thay đổi phương thức đánh giá. D. Tiếp cận thông tin đại chúng.	Đáp án: Không có đáp án đúng vì câu hỏi thiếu thông tin. Nội dung của câu hỏi không đủ để xác định rõ ý nghĩa và mục đích của việc "thực hiện quyền học không hạn chế". Cần thêm thông tin để có thể trả lời chính xác. Đáp án: A. Đăng kí xét tuyển đại học. Giải thích: Theo quy định của pháp luật, công dân được quyền học và được học tập không hạn chế trong phạm vi quy định của pháp luật. Trong đó, quyền đăng kí xét tuyển đại học là một trong những quyền của công dân trong lĩnh vực giáo dục.
Câu 106. Theo quy định của pháp luật, công dân không được thực hiện quyền bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trong trường hợp đang bị A. tố cáo công khai. B. mất năng lực hành vi dân sự. C. quản chế hành chính. D. tạm giam để phục vụ điều tra.	Đáp án: D. tạm giam để phục vụ điều tra. Giải thích: Theo Điều 19 Luật Bầu cử, công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử và được bầu cử. Tuy nhiên, nếu công dân đang bị tạm giam để phục vụ điều tra thì không được thực hiện quyền bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Sau khi kết thúc thời gian tạm giam, công dân sẽ được tái thiết lập quyền bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.
Câu 107. Theo quy định của pháp luật, công dân vi phạm quyền bình đẳng giữa các dân tộc khi thực hiện việc làm nào sau đây? A. Phát triển ngôn ngữ bản địa. B. Xóa bỏ tập quán lạc hậu. C. Ngăn cản sử dụng chữ viết riêng. D. Khôi phục làng nghề truyền thống.	Đáp án: C. Ngăn cản sử dụng chữ viết riêng. Giải thích: Theo Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, tất cả các dân tộc đều được bình đẳng trước pháp luật và có quyền sử dụng và phát triển văn hoá, văn hóa dân tộc được bảo tồn, phát huy và phát triển. Tuy nhiên, việc ngăn cản sử dụng chữ viết riêng là vi phạm quyền bình đẳng giữa các dân tộc, vì đây là một phần không thể thiếu của văn hoá và bản sắc dân tộc.
Câu 108. Nội dung nào sau đây thể hiện tác động tích cực của quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hóa? A. Xóa bỏ mọi loại cạnh tranh.	Đáp án: D. Nâng cao năng suất lao động. Quy luật giá trị là một quy luật cơ bản của kinh tế chính trị, cho rằng giá trị của một sản phẩm phụ thuộc vào lượng lao động trung bình cần

B. Triệt tiêu hiện tượng lạm phát. thiết để sản xuất nó. Quy luật này đã góp phần đáng kể vào sự phát triển của sản xuất và lưu thông hàng hóa, giúp tăng năng suất lao động, tăng C. Gia tăng khoảng cách giàu nghèo. D. Nâng cao năng suất lao đông. hiệu quả sản xuất, giảm chi phí sản xuất, tao ra những sản phẩm chất lương tốt hơn và giá thành thấp hơn, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Do đó, tác đông của quy luật giá tri là tích cực, góp phần nâng cao năng suất lao đông, tăng cường phát triển kinh tế và xã hôi. Câu 109. Theo quy định của pháp luật, công dân có thể thực hiện quyền âu trả lời là: C. khai thác rừng trái phép. tố cáo khi phát hiện người nào đó Theo Luật Tổ cáo 2018, công dân có quyền tố cáo những hành vi vi phạm pháp luật nhưng không phải tất cả các hành vi đều có thể tố cáo. A. bi sa thải không rõ lí do. Việc tố cáo phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, trong đó quy định B. nhận quyết định kỉ luật. rõ những hành vi vi phạm được tố cáo và cơ quan, tổ chức nào có thẩm C. khai thác rừng trái phép. quyền tiếp nhân tố cáo. Theo Điều 7 Luât Tố cáo 2018, công dân có D. lập di chúc thừa kế. quyền tố cáo những hành vi vi phạm pháp luật về: 1. Việc tham nhũng, lãng phí; 2. Việc cố ý gây thiệt hại cho nhà nước hoặc quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; 3. Hành vi vi phạm về an ninh quốc gia; 4. Hành vi khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên trái phép; 5. Hành vi xâm pham đến quyền và lợi ích hợp pháp của người 6. Hành vi vi phạm pháp luật về môi trường và bảo vệ động vật, thực vật quý hiếm. Vì vậy, trong số các phương án cho trên, chỉ có khai thác rừng trái phép là vi phạm pháp luật về môi trường và tài nguyên thiên nhiên, vì vậy công dân có quyền tố cáo trong trường hợp này. Câu 110. Theo quy định của pháp luật, công dân vị pham quyền được Đáp án: B. Tung tin, bịa đặt điều xấu. Giải thích: Theo quy định của pháp luật, công dân có quyền được pháp pháp luật bảo hô về danh dư, nhân phẩm của người khác khi thực hiện luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của mình và của người khác. Vi hành vi nào sau đây? pham quyền này có thể xảy ra khi người khác tung tin, bia đặt điều xấu, A. Tổ chức khiếu nại tập thể. tẩy chay, nói xấu hoặc đe dọa, chiếm đoạt tài sản. B. Tung tin, bia đặt điều xấu. C. Đe doa, chiếm đoat tài sản. D. Bắt người pham tôi quả tang.

Câu 111. Tại một điểm bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, sau khi viết phiếu bầu và bỏ phiếu đó giúp chị H là hàng xóm, chị V phát hiện anh X và anh Y thảo luận rồi cùng thống nhất lựa chọn đại biểu là người có mâu thuẫn với chị. Thấy vậy, chị V đã nhờ các anh sửa lại nội dung phiếu bầu đó nhưng hai anh không đồng ý và tự bỏ phiếu bầu của mình vào hòm phiếu rồi ra về. Chị V, anh X và anh Y cùng vi phạm nguyên tắc bầu cử nào sau đây?

- A. Bình đẳng.
- B. Bo phiếu kín.
- C. Trực tiếp.
- D. Phổ thông.

Câu 112. Nghi ngờ anh M là đồng nghiệp sao chép dữ liệu trong máy tính của mình nên anh Q đến tận nhà anh M yêu cầu anh cùng mình về trụ sở công an để làm rõ sự việc. Bức xúc vì bị anh M xúc phạm và đuổi về trước mặt nhiều người, anh Q đã cắt ghép rồi đưa hình ảnh sai lệch về anh M lên mạng xã hội khiến uy tín của anh M bị ảnh hưởng. Anh Q và anh M cùng vi phạm quyền nào sau đây của công dân?

- A. Bất khả xâm phạm về thân thể.
- B. Được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- C. Được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.D. Bất khả xâm phạm về chỗ ở.

Câu 113. Tại một cơ quan hành chính Nhà nước có bà K là giám đốc; chị G là kế toán; anh M là công chức phòng tài vụ có em trai là anh N đồng thời là đội trưởng đội quản lý thị trường. Bị anh M phát hiện việc mình lấy tiền của cơ quan để sử dụng vào việc riêng nên bà K đã chỉ đạo chị G tạo bằng chứng vu khống anh M mắc lỗi nghiêm trọng rồi dựa vào đó bà K thực hiện đúng quy trình và ra quyết định kỉ luật buộc thôi việc đối với anh M. Được anh trai tâm sự, lại vô tình biết chị P là con gái bà K đang kinh doanh mỹ phẩm trên địa bàn mình quản lý nên mặc dù chưa đủ căn cứ nhưng anh N vẫn cố ý lập biên bản và ra quyết định xử phạt chị P về việc bán một số mỹ phẩm không rõ nguồn gốc, sau đó anh N còn đe dọa buộc chị P phải đưa cho anh 20 triệu đồng. Hành vi của những ai sau đây là đối tượng có thể vừa bị khiếu nại vừa bị tố cáo? A. Bà K và chị G.

Đáp án: B. Bỏ phiếu kín.

Giải thích:

Theo quy định của pháp luật về bầu cử, người bầu cử phải bỏ phiếu kín và bí mật, không được tiết lộ nội dung phiếu bầu của mình cho bất kỳ ai khác. Trong trường hợp trên, chị V đã yêu cầu hai anh sửa lại nội dung phiếu bầu và không giữ bí mật về phiếu bầu của mình, còn hai anh X và Y thảo luận và thống nhất lựa chọn đại biểu dựa trên tiêu chí không đúng, không công bằng và không minh bạch.

Đáp án: B. Được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.

Anh Q đã đưa hình ảnh sai lệch về anh M lên mạng xã hội khiến uy tín của anh M bị ảnh hưởng, vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của anh M. Tuy nhiên, anh M cũng đã vi phạm quyền của anh Q khi cắt ghép và đưa hình ảnh sai lệch về anh Q lên mạng xã hội.

Đáp án đúng là: B. Bà K, anh N và chị G. Giải thích:

- Bà K và chị G vi phạm khi tạo bằng chứng vu khống và ra quyết đinh kỉ luật buộc thôi việc đối với anh M.
- Anh N vi phạm khi lập biên bản và ra quyết định xử phạt chị P về việc bán một số mỹ phẩm không rõ nguồn gốc, còn đe dọa buộc chị P phải đưa cho anh 20 triệu đồng.

B. Bà K, anh N và chị G.

C. Anh N, anh M và chị P.

D. Bà K và anh N.

Câu 114. Tại một công ty mỹ phẩm có ông P là giám đốc, anh H cháu của ông P là trưởng phòng vật tư, chi T là nhân viên văn phòng. Được người quen giới thiệu, ông P đã kí hợp đồng với chị V vừa nhận bằng cử nhân để chi đảm nhân việc kiểm tra chất lương sản phẩm. Trong quá trình làm việc, chị V bị ông P ép buộc phải làm thêm công việc pha chế sản phẩm dưỡng da. Một lần, có khách hàng sử dụng sản phẩm của công ty và bi di ứng nên đã đến công ty yêu cầu ông P phải bồi thường. Do ông P không đồng ý nên hai bên xảy ra tranh cãi, bức xúc ông P lớn tiếng xúc phạm khách hàng. Vào thời điểm đó, do có mâu thuẫn từ trước với ông P nên chị T đã dùng điện thoại quay lại toàn bộ sự việc rồi đăng công khai đoạn video đó lên mạng xã hội khiến uy tín của ông P bị ảnh hưởng. Biết được việc làm của chi T, ông P đã quyết định điều chuyển chi T về làm việc cùng bộ phân với chi V. Nhân cơ hội này, anh H đã không cung cấp đầy đủ thiết bi bảo hô lao đông đat chuẩn cho chi T như đã cấp cho chị V khiến chị T bị tổn hại sức khỏe. Những ai sau đây vi pham nôi dung bình đẳng trong lao đông?

A. Ông P và anh H.

B. Anh H, ông P và chi T.

C. Chị T và chị V.

D. Chị V, ông P và anh H.

Câu 115. Chị V là lao động tự do đặt tiệc tại nhà hàng ẩm thực của anh M nhưng không thanh toán đủ số tiền cho anh như đã thỏa thuận trong hợp đồng. Một lần, phát hiện anh M đang lưu thông trên đường, để tránh mặt anh, chị V đã điều khiển xe mô tô vượt đèn đỏ và bị cảnh sát giao thông lập biên bản xử phạt. Những hành vi trên của chị V đã vi phạm pháp luật nào sau đây?

A. Kỉ luật và dân sự.

B. Hành chính và kỉ luật.

C. Hình sự và hành chính.

D. Dân sự và hành chính.

Đáp án: B. Anh H, ông P và chị T.

Giải thích:

Ông P đã ép buộc chị V làm công việc pha chế sản phẩm dưỡng da ngoài nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, đây là hành vi vi phạm nội dung bình đẳng trong lao động.

Ông P đã xúc phạm khách hàng khi bị yêu cầu bồi thường, đây là hành vi không đúng với vai trò và trách nhiệm của một giám đốc.

Chị T đã quay lại và đăng tải video ghi lại hành vi của ông P lên mạng xã hội, đây là hành vi không đúng với quy định của công ty và có thể ảnh hưởng đến uy tín của công ty và ông P.

Anh H không cung cấp đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động cho chị T đúng như đã cấp cho chị V, đây là hành vi vi phạm nội dung bình đẳng trong lao động và có thể gây tổn hại sức khỏe cho chị T.

Câu hỏi yêu cầu chọn ra pháp luật bị vi phạm trong hành vi của chị V. Trong trường hợp này, chị V đã vi phạm pháp luật hành chính khi điều khiển xe mô tô vượt đèn đỏ và bị cảnh sát giao thông lập biên bản xử phạt. Ngoài ra, chị V cũng vi phạm pháp luật dân sự khi không thanh toán đủ số tiền cho anh M theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Vì vậy, đáp án là D. Dân sự và hành chính.

Câu 116. Ông V là giám đốc doanh nghiệp dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Sau khi nhân 300 triệu đồng của chi T, ông V cam kết trong thời gian 3 tháng sẽ hoàn tất thủ tục để chi T đi xuất khẩu lao đông. Quá thời han trên, dù đã nôp đủ các giấy tờ theo quy định, chi T vẫn không thấy ông V thực hiện cam kết với mình nên đã tìm gặp ông V yêu cầu được giải quyết. Để chiếm đoạt toàn bộ số tiền trên, ông V đã hủy hồ sơ của chị T và cắt đứt mọi liên lạc với chị. Bức xúc về hành vi của ông V, chị T chụp ảnh bản hợp đồng đã kí kết giữa chị với ông V và viết bài đăng công khai trên trang cá nhân của chi; đồng thời đã tư ý sử dụng hình ảnh của ông V đăng kèm bài viết trên. Biết được việc làm của chị T, ông V đã thuê anh H là lao động tự do đến gặp chị T, đe dọa để buộc chị phải gỡ bài đã đăng. Do chị T không đồng ý nên hai bên xảy ra xô xát, anh H vô ý đẩy chi T ngã khiến chi bi tổn thương cơ thể với tî lê 35%. Biết chuyên xảy ra với vơ mình, anh D là chồng của chi T cùng em rể là anh N đã đến nhà ông V tạt sơn làm bẩn tường nhà của ông. Những ai sau đây vừa phải chiu trách nhiệm hình sư vừa phải chiu trách nhiệm dân sư?

A. Anh D, anh N và anh H.

B. Ông V và anh H.

C. Anh D và anh N.

D. Ông V, anh H và chị T.

Câu 117. Sau khi cùng nhận bằng cử nhân, chị V tham gia phát triển kinh tế gia đình còn chị K tham gia công tác y tế của xã. Khi được chính quyền địa phương lấy ý kiến về việc triển khai chương trình khởi nghiệp của thanh niên, chị V và chị K đã đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của chương trình. Chị V và chị K cùng thực hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc ở phương diện nào sau đây?

A. Chính tri.

B. Kinh tế, quốc phòng.

C. An ninh.

D. Văn hóa, đối ngoại.

Câu 118. Chính quyền thành phố X đã trồng nhiều cây xanh tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp cho không gian sinh sống của người dân. Chính

Trong vụ việc này, những hành vi vi phạm pháp luật được liệt kê như sau:

Ông V vi phạm hợp đồng đã kí kết với chị T bằng việc không hoàn thành cam kết trong thời hạn đã được thỏa thuận, đồng thời chiếm đoạt tiền của chị T và hủy hồ sơ của chị T. Đây là hành vi vi phạm pháp luật dân sư.

Chị T vi phạm quy định về sử dụng hình ảnh của ông V khi đăng bài viết công khai trên trang cá nhân của mình mà không được sự đồng ý của ông V. Đây là hành vi vi phạm pháp luật dân sự.

Anh H vi phạm pháp luật hình sự bằng hành vi đe dọa, xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của chị T, đồng thời gây thương tích cho chị T trong cuộc xô xát.

Anh D và anh N vi phạm pháp luật hình sự bằng hành vi tấn công, gây hư hại tài sản của ông V.

Vì vậy, đáp án là A. Anh D, anh N và anh H vừa phải chịu trách nhiệm hình sự vừa phải chịu trách nhiệm dân sự.

A. Chính tri.

A. Khuyến khích để phát triển tài năng.

quyền thành phố X đã tạo điều kiện cho người dân hưởng quyền được phát triển ở nội dung nào sau đây?

- A. Khuyến khích để phát triển tài năng.
- B. Hưởng đời sống vật chất đầy đủ.
- C. Miễn phí các loại hình dịch vụ.
- D. Tham gia cứu trợ cộng đồng.

Câu 119. Ông H là chủ một cửa hàng chế biến hải sản và bà B là chủ một nhà máy sản xuất bánh kẹo. Việc cơ sở kinh doanh của ông H và bà B luôn tuân thủ đúng các quy định về an ninh, trật tự và an toàn xã hội là thể hiện đặc trưng nào sau đây của pháp luật?

- A. Tính bất biến về nội dung.
- B. Tính trừu tượng về ngôn ngữ.
- C. Tính bảo mật tuyệt đối.
- D. Tính quy phạm phổ biến.

Câu 120. Cơ quan X có ông G là giám đốc, bà P là phó giám đốc, chị N là trưởng phòng tổ chức cán bộ, ông K là chủ tịch công đoàn, anh H là nhân viên. Trong cuộc họp tổng kết cuối năm, vì bị chị N lên tiếng phản đối quan điểm của mình về việc điều chuyển nhân sự nên ông G đã ngăn cản không cho chị phát biểu đồng thời xúc phạm và buộc chị N phải rời khỏi cuộc họp. Ngỗi bên cạnh, thấy anh H định lên tiếng bày tỏ sự đồng tình với ý kiến của chị N, bà P dọa đưa anh vào danh sách tinh giảm biên chế để buộc anh H phải dừng lời. Nghe được câu chuyện giữa bà P và anh H, lại có mâu thuẫn từ trước với anh H, nhân cơ hội này, ông K đã loại anh H ra khỏi danh sách khen thưởng cuối năm. Biết chuyện, chị V vợ anh H đã viết bài xuyên tạc chủ trương quy hoạch cán bộ nguồn của cơ quan X đồng thời bịa đặt về đời tư của ông K rồi đăng công khai trên mạng xã hội khiến uy tín của ông K bị ảnh hưởng. Những ai sau đây vừa vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm vừa vi phạm quyền tự do ngôn luận của công dân?

- A. Ông K, chị N và anh H.
- B. Ông G và chị V.
- C. Bà P, chị V và ông G.
- D. Chị V và bà P.

Đáp án: D. Tính quy phạm phổ biến.

Việc cơ sở kinh doanh của ông H và bà B tuân thủ đúng các quy định về an ninh, trật tự và an toàn xã hội là thể hiện tính chất quy phạm phổ biến của pháp luật. Tức là các quy định được áp dụng cho mọi cá nhân, tổ chức trong xã hội và có tính bắt buộc phải tuân thủ.

Đáp án: D. Chi V và bà P.

Trong trường hợp này, ông G đã vi phạm quyền tự do ngôn luận của chị N bằng cách ngăn cản chị N phát biểu và buộc chị N phải rời khỏi cuộc họp. Bà P đã dọa đưa anh H vào danh sách tinh giảm biên chế để buộc anh H dừng lời, đây cũng là một hành vi vi phạm quyền tự do ngôn luận của anh H. Chị V đã vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của ông K bằng cách xuyên tạc chủ trương cán bộ nguồn và bịa đặt về đời tư của ông K trên mạng xã hội.